

Bản án số: 79/2025/HS-ST
Ngày: 26-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phương

Thẩm phán: Ông Nguyễn Tiến Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Khắc Thái

Bà Vương Kim Tám

Bà Hà Thị Vũ

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại Diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2025/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Sùng A D, sinh ngày 12/01/1974, tại tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản C, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hoá: Không; Con ông Sùng Khua D (Đã chết); con bà Hạ Thị X (Đã chết); Từ năm 1992 đến năm 2008 bị cáo chung sống như vợ chồng với Vàng Thị S, sinh năm 1972 và có 02 người con chung; Bị cáo có vợ là Vàng Thị C, sinh năm 1984 (kết hôn năm 2012) và có 03 người con chung. Bị cáo có tất cả 05 người con; con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/01/2025, tạm giam từ ngày 07/01/2025 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Lầu A M, sinh ngày 22/8/2003, tại tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản C1, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hoá: 9/12; Con ông Lầu Chồng C2, sinh năm 1974; con bà Hạ Thị C3, sinh năm 1975; Bị cáo chung sống như vợ chồng với Sùng Thị T, sinh năm 2007, nơi cư trú: Bản C1, xã X, huyện Đ, tỉnh

Điện Biên. Bị cáo có 01 người con, sinh năm 2021; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 07/01/2025 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho các bị cáo:**

- Người bào chữa cho bị cáo Sùng A D: Bà Nguyễn Thị B, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên *(Có mặt tại phiên tòa)*.

- Người bào chữa cho bị cáo Lầu A M: Bà Lò Thị X, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên *(Có mặt tại phiên tòa)*.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Bà Vàng Thị C, sinh năm 1984. Địa chỉ: Bản C, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên *(Có mặt tại phiên tòa)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, các bị cáo Sùng A D, Lầu A M bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Sùng A D có quen biết với một người đàn ông dân tộc Mông tên là Vàng A L nhà ở bản N nước Lào qua mạng xã hội Facebook. D nảy sinh ý định mua ma túy để bán kiếm lời nên đã thỏa thuận mua nợ của L 06 bánh Heroine giá 60 triệu đồng/01 bánh và 02 gói to Methamphetamine giá 35 triệu đồng/01 gói. Đồng thời cũng qua mạng xã hội Facebook D quen một người đàn ông dân tộc Mông tên là D1 nhà ở bản P, tỉnh Điện Biên; D1 đặt mua 06 bánh Heroine giá 80 triệu đồng/01 bánh và 02 gói to Methamphetamine giá 40 triệu đồng/01 gói. Đến sáng ngày 27/12/2024, D nhận được cuộc gọi của L qua Facebook hẹn đến khu vực bản G, xã N, huyện Đ1, tỉnh Điện Biên nhận ma túy. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, D đi xe máy nhãn hiệu Honda biển số 27B1-804.55 từ nhà đến khu vực bản G, đến nơi D gọi điện thoại cho L, theo hướng dẫn của L, D đi qua bản G đến khu rừng thì gặp L, L đưa cho D 01 bao tải xác rắn màu cam, D mở ra kiểm tra thấy bên trong có 06 bánh Heroine được chia thành 03 cặp, mỗi cặp có 02 bánh và 02 gói to Methamphetamine, kiểm tra xong D mang số ma túy về nhà và cất giấu dưới gầm giường ngủ. Khoảng 04 giờ ngày 05/01/2025 D nhận được điện thoại của D1 hẹn đến khu vực xã B, huyện M, tỉnh Điện Biên để xem tiền. Khoảng 07 giờ cùng ngày D gọi điện rủ Lầu A M cùng D đi gặp người mua ma túy để xem tiền và hứa sẽ trả công cho M một ít tiền, M đồng ý đi. D hẹn gặp M tại xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên. D đi xe máy Honda, biển số 27B1-804.55 vận chuyển 06 bánh Heroine và 02 gói Methamphetamine đến khu vực bản X B, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. D dừng xe bên đường mang ma túy cất giấu tại nương sắn của dân bản. D đi xe máy đến gặp và chở M đi gặp người mua ma túy để xem tiền, trên đường M hỏi D bán mấy bánh ma túy, D bảo bán 06 bánh ma túy nhưng không nói loại ma túy gì. Khi đi qua cầu P thuộc địa phận

xã X, huyện M, tỉnh Điện Biên khoảng 01km, D và M gặp D1 đi cùng một người đàn ông nữa, lúc đó D1 cho biết có mang theo 650 triệu đồng, đồng thời người đàn ông đi cùng D1 mở ba lô màu đen ra, D và M nhìn thấy bên trong ba lô có các cọc tiền mệnh giá 500 nghìn đồng, 200 nghìn đồng và 100 nghìn đồng. Xem tiền xong, D bảo M ở lại cùng người đàn ông đi cùng D1, còn D và D1 cùng đi lấy ma túy, khi D gọi điện thoại thông báo đã giao ma túy cho D1 thì M có nhiệm vụ nhận tiền mang về cho D. Sau đó D và D1 mỗi người đi một xe máy đến chỗ cất giấu ma túy, khi D lấy được ma túy thì D1 hẹn D mang ma túy đến khu vực xã N, huyện M để giao dịch, sau đó D1 điều khiển xe máy đi trước, còn D để bao tải đựng 06 bánh Heroine và 02 gói Methamphetamine trên giá để hàng trước yên xe rồi điều khiển xe máy đi phía sau D1. Hai người đi cách nhau khoảng 20m đến 30m. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Sùng A D điều khiển xe máy chở ma túy đến khu vực đường mòn dân sinh thuộc địa phận bản X B, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên thì bị tổ Công tác Công an tỉnh Điện Biên phối hợp với các lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng thu giữ gồm 06 bánh Heroine có khối lượng 1.677,8 gam; 02 gói Methamphetamine có khối lượng 1.047,8 gam. Đến ngày 07/01/2025, Lầu A M bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên bắt tạm giam.

Theo biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định ngày 06/01/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Điện Biên và Kết luận giám định số 76/KL-KTHS ngày 14 tháng 01 năm 2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận:

- Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Sùng A D có khối lượng 1.677,8 gam chất bột dạng nén màu trắng; 1.047,8 gam các viên nén màu hồng.

- 06 mẫu chất bột dạng nén màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Sùng A D gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroin (Heroine).

- 60 mẫu các viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Sùng A D gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số: 38/CT-VKSĐB-P1 ngày 21/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên để xét xử các bị cáo Sùng A D, Lầu A M về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại Dện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Sùng A D, Lầu A M phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- * Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 40 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Sùng A D tử hình.

- * Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Lầu A M 20 (Hai mươi) năm tù.

* Áp dụng khoản 4 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Sùng A D để đảm bảo thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

* **Về vật chứng:** Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 1.668,7 gam Heroine và 1.020,8 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại sau giám định; 03 túi nilon màu trắng, 02 lớp nilon màu trắng; 01 chiếc quần vải bò màu xanh bị cắt mất một bên ống quần đã qua sử dụng; 01 bao tải xác rắn màu cam đã cũ, qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 129810 của xe mô tô nhãn hiệu HONDA; số loại WAVE RSX; màu trắng, đen, đỏ; biển kiểm soát 27B1-804.55 mang tên chủ xe Vừ Vạ Mua, địa chỉ: bản C, xã P, huyện Đ, thu giữ của Sùng A D.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

+ ½ giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE RSX; màu trắng, đen, đỏ; biển kiểm soát 27B1-804.55; Số khung: RLHJC4321BY308671; số máy: Không có. Loại xe 02 bánh từ 50-175cm³; Dung tích xi lanh: 109,1cm³; Năm sản xuất 2011. Xe đã qua sử dụng, không có đồ vật, tài sản gì bên trong xe thu giữ của Sùng A D.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đen, loại máy màn hình cảm ứng. Máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy. Thu giữ của Sùng A D.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu ZTE màu đen, loại máy màn hình cảm ứng, thân máy bị cong vênh. Máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy. Thu giữ của Lầu A M.

- Trả lại cho bà Vàng Thị C ½ giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE RSX; màu trắng, đen, đỏ; biển kiểm soát 27B1-804.55; Số khung: RLHJC4321BY308671; số máy: Không có. Loại xe 02 bánh từ 50-175cm³; Dung tích xi lanh: 109,1cm³; Năm sản xuất 2011. Xe đã qua sử dụng, không có đồ vật, tài sản gì bên trong xe thu giữ của Sùng A D.

* **Về án phí:** Các bị cáo Sùng A D, Lầu A M là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Sùng A D, Lầu A M.

Những người bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời không có ý kiến khiếu nại gì về các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; bị cáo Lầu A M có ông nội là Lầu Phá S được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo Sùng A D, Lầu A M; áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo M; đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, hoàn cảnh kinh tế gia đình các bị cáo khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Người bào chữa cho bị cáo Sùng A D đề nghị Hội đồng xét xử trả lại ½ giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 27B1-804.55 cho bà Vàng Thị C là vợ của bị cáo Sùng A D.

Tại phiên tòa, các bị cáo Sùng A D, Lầu A M thừa nhận hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*” như cáo trạng truy tố. Các bị cáo nhất trí nội dung bản Cáo trạng cũng như bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, nội dung bản luận cứ bào chữa cho các bị cáo, các bị cáo không có tranh luận gì.

Các bị cáo nói lời sau cùng trước khi nghị án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, cho bị cáo Sùng A D có cơ hội được sống để trở về với gia đình và xã hội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Vàng Thị C trình bày chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát 27B1-804.55 là tài sản chung của hai vợ chồng, mua của Vũ Vạ M năm 2024 với giá 5.000.000 đồng, đã trả hết tiền mua xe cho Vũ Vạ M. Số tiền mua xe là tiền tiết kiệm của hai vợ chồng làm nông nghiệp tích cóp được. Khi chồng bà là Sùng A D lấy xe máy đi mua bán ma túy thì bà không được biết. Do điều kiện kinh tế của gia đình bà rất khó khăn, nhà đông con nên bà C đề nghị Hội đồng xét xử cho bà xin lại chiếc xe để bà làm phương tiện đi lại kiếm sống nuôi các con ăn học.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Qua phần tranh tụng công khai tại phiên tòa các bị cáo Sùng A D, Lầu A M đã khai và công nhận: Sùng A D quen biết với Vàng A Ly và người đàn ông tên D1 qua mạng xã hội Facebook. Qua nói chuyện D đã đặt mua của Ly 06 bánh Heroine giá 60 triệu đồng/01 bánh và 02 gói Methamphetamine giá 35 triệu đồng/01 gói; sau đó mang về bán cho D1 với giá 80 triệu đồng/01 bánh Heroine và 40 triệu đồng/01 gói Methamphetamine. Ngày 27/12/2024. D và L hẹn địa

điểm mua bán ma túy tại khu vực bản G, xã N, huyện Đ1; đến địa điểm D nhận đủ 06 bánh Heroine và 02 gói Methamphetamine từ Ly, D chưa trả tiền cho Ly, hẹn L khi nào có tiền thì sẽ trả. Nhận xong ma túy, D mang về cất dưới gầm giường ngủ. Ngày 05/01/2025 D1 gọi điện hẹn D đến xem tiền, D đã gọi điện rủ Lầu A M đi đến vị trí do D1 hẹn ở khu vực xã X, huyện M, tỉnh Điện Biên để xem tiền và hứa trả cho M một ít tiền (khi Sùng A D rủ M đi xem tiền, M có hỏi D bán mấy bánh ma túy, D không nói cho M biết loại ma túy gì mà chỉ nói 06 bánh ma túy, tuy nhiên trong bao tải có chứa 06 bánh Heroine và 02 gói Methamphetamine). Đến điểm hẹn kiểm tra tiền xong, M ở lại cùng người đàn ông đi cùng D1, còn D1 và D đi lấy ma túy, D1 hẹn D mang ma túy đến khu vực xã N, huyện M để giao dịch sau khi lấy được ma túy xong; còn D1 sẽ đi xe phía trước để kiểm tra đường, D mang ma túy đi theo phía sau. Khi D đang đi xe máy chở ma túy (gồm 06 bánh Heroine có tổng khối lượng 1.677,8 gam và 02 gói Methamphetamine có khối lượng 1.047,8 gam) đi đến khu vực đường mòn dân sinh thuộc địa phận bản X B, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Công an tỉnh Điện Biên phối hợp với các lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang. Đến ngày 07/01/2025 Lầu A M bị khởi tố bắt tạm giam.

Lời khai nhận tội của các bị cáo trước phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ, cũng như Cáo trạng số 38/CT-VKSĐB-P1 ngày 21/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố.

Hành vi mua bán trái phép 06 bánh Heroine có tổng khối lượng 1.677,8 gam và 02 gói Methamphetamine có khối lượng 1.047,8 gam (tổng hai chất ma túy là 2.725,6 gam) của bị cáo Sùng A D; hành vi mua bán trái phép 06 bánh Heroine có tổng khối lượng 1.677,8 gam của bị cáo Lầu A M là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội. Với khối lượng ma túy nói trên, buộc bị cáo Sùng A D phải chịu trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự, bị cáo Lầu A M phải chịu trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ pháp lý để xét xử các bị cáo D và M về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định: “1. *Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

...4. *Phạm tội một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:*

...b) *Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetaminem MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 100 gam trở lên;*

h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này”.

[2] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:

Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp tội phạm đặc biệt nghiêm trọng, gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội có mức cao nhất của khung hình phạt là tử hình, được quy định tại khoản 1 Điều 9 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy các bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội đã gây ra.

[3] Xét về hậu quả của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra:

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo D và M là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền của Nhà nước trong lĩnh vực quản lý và sử dụng các chất ma túy, đã tiếp tay cho các loại tội phạm gia tăng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, cần phải được xử lý nghiêm.

[4] Xét về vai trò của từng bị cáo trong vụ án:

Đây là vụ án đồng phạm, bị cáo Sùng A D là người khởi xướng và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội; bị cáo Lầu A M là người thực hành với vai trò giúp sức.

[5] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

- Về nhân thân: Các bị cáo Sùng A D, Lầu A M có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Sùng A D, Lầu A M không phạm các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi bị bắt và tại phiên tòa các bị cáo Sùng A D, Lầu A M đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lầu A M có ông nội là Lầu Phá S được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhì nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa cho các bị cáo tham gia phiên tòa về phân hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử khi lượng hình sẽ cân nhắc quyết định hình phạt đúng với vai trò, tính chất, mức độ của hành vi các bị cáo đã thực hiện.

Để nghiêm trị những hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, nhất là tội phạm về ma túy; căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, vai trò của từng bị cáo, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự; với tổng

khối lượng chất ma túy 2.725,6 gam (gồm 1.677,8 gam Heroine và 1.047,8 gam Methamphetamine) của bị cáo Sùng A D mua bán là đặc biệt nghiêm trọng, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt cao nhất đó là loại trừ bị cáo Sùng A D ra khỏi đời sống xã hội theo quy định tại Điều 40 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Lầu A M, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo M không phải là người thực hành tích cực, bị cáo M chỉ vì nghe lời bố vợ là bị cáo Sùng A D rủ nên mới cùng D đi xem tiền, vai trò của M trong vụ án này không đáng kể, do vậy chỉ cần áp dụng hình phạt tù không có thời hạn theo quy định tại Điều 39 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Để lấy đây làm bài học cảnh báo chung cho toàn xã hội, phục vụ cho công tác đấu tranh, ngăn ngừa các loại tội phạm trong tình hình hiện nay.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015:

“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”

Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy, nghề nghiệp của các bị cáo là nông nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát về việc xử lý vật chứng của vụ án.

- Đối với số ma túy 1.668,7 gam Heroine và 1.020,8 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ lưu hành; 03 túi nilon màu trắng, 02 lớp nilon màu trắng; 01 chiếc quần vải bò màu xanh bị cắt mất một bên ống quần đã qua sử dụng; 01 bao tải xác rắn màu cam đã cũ, qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 129810 của xe mô tô nhãn hiệu HONDA; số loại WAVE RSX; màu trắng, đen, đỏ; biển kiểm soát 27B1-804.55 mang tên chủ xe Vừ Vạ M, địa chỉ: C, P, Đ, thu giữ của Sùng A D; là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại D động nhãn hiệu VIVO màu đen, loại máy màn hình cảm ứng, thu giữ của Sùng A D và 01 điện thoại D động nhãn hiệu ZTE màu đen, thu giữ của Lầu A M, đây là phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE RSX; màu trắng, đen, đỏ; biển kiểm soát 27B1-804.55; Số khung: RLHJC4321BY308671; số máy: Không có. Loại xe 02 bánh từ 50-175cm³; Dung tích xi lanh: 109,1cm³; Năm sản xuất 2011. Xe đã qua sử dụng, không có đồ vật, tài sản gì bên trong xe thu giữ của Sùng A D. Đây là tài sản chung của hai vợ chồng (*chiếc xe này gia*

đình bị cáo mua của ông Vừ Vạ M, sinh năm 1963, địa chỉ bản C, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên với giá 5.000.000 đồng, ông Mua đã nhận đủ tiền bán xe, không có yêu cầu đề nghị gì về chiếc xe này), khi bị cáo Sùng A D lấy xe máy đi mua bán ma túy, bà Vàng Thị C không biết, do đó cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe máy và trả lại cho vợ là Vàng Thị C $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe máy trên.

[8] Các vấn đề khác của vụ án:

Đối với Vàng A L; người đàn ông tên D1 và người đàn ông đi cùng D1; do bị cáo Sùng A D không biết rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để điều tra làm rõ, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Bị cáo Sùng A D khai khi liên lạc trao đổi mua bán ma túy với D1, D1 sử dụng số điện thoại 0833.783.543. Kết quả điều tra xác M chủ thuê bao số điện thoại 0833.783.543 mang tên Ngô Văn Đ, sinh ngày 01/7/1987, cư trú tại: T, T1, Nam Định. Quá trình điều tra xác M nhiều lần Ngô Văn Đ không có mặt tại nơi cư trú. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra làm rõ, nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lầu A M có dấu hiệu của tội Giao cấu với người dưới 16 tuổi, cơ quan điều tra đã tách hành vi này để tiếp tục điều tra làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Các bị cáo Sùng A D, Lầu A M là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Sùng A D, Lầu A M.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[11] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên Công an tỉnh Điện Biên; Kiểm sát viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người bào chữa cho các bị cáo, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Sùng A D, Lầu A M phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; Điều 17; Điều 58; Điều 40; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Sùng A D tử hình.

2.2. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; Điều 17; Điều 58; Điều 39; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Lầu A M tù chung thân, thời hạn tù tính từ ngày 07/01/2025.

2.3. Áp dụng khoản 4 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Sùng A D để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

*** Tịch thu tiêu hủy:**

+ 1.668,7 gam Heroine và 1.020,8 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại sau giám định.

+ 03 túi nilon màu trắng, 02 lớp nilon màu trắng.

+ 01 chiếc quần bằng vải bò màu xanh bị cắt mất một bên ống quần đã qua sử dụng.

+ 01 bao tải xác rắn màu cam đã cũ, qua sử dụng.

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 129810 của xe mô tô nhãn hiệu HONDA; số loại WAVE RSX; màu trắng, đen, đỏ; biển kiểm soát 27B1-804.55 mang tên chủ xe Vừ Vạ M, địa chỉ: C, P, Đ, thu giữ của Sùng A D.

*** Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:**

+ ½ giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE RSX; màu trắng, đen, đỏ; biển kiểm soát 27B1-804.55; Số khung: RLHJC4321BY308671; số máy: Không có. Loại xe 02 bánh từ 50-175cm³; Dung tích xi lanh: 109,1cm³; Năm sản xuất 2011. Xe đã qua sử dụng, không có đồ vật, tài sản gì bên trong xe thu giữ của Sùng A D.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đen, loại máy màn hình cảm ứng. Máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy. Thu giữ của Sùng A D.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu ZTE màu đen, loại máy màn hình cảm ứng, thân máy bị cong vênh. Máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy. Thu giữ của Lầu A M.

* **Trả lại cho bà Vàng Thị C:** $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE RSX; màu trắng, đen, đỏ; biển kiểm soát 27B1-804.55; Số khung: RLHJC4321BY308671; số máy: Không có. Loại xe 02 bánh từ 50-175cm³; Dung tích xi lanh: 109,1cm³; Năm sản xuất 2011. Xe đã qua sử dụng, không có đồ vật, tài sản gì bên trong xe thu giữ của Sùng A D.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 22/5/2025).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Sùng A D, Lầu A M.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333, Điều 367 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/6/2025).

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người bị kết án được gửi đơn xin ân giảm lên Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam./.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I (Tòa án nhân dân tối cao);
- Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên (PC 04);
- Các bị cáo;
- Những người bào chữa;
- Người có QL, NVLQ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Lưu HSVA, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Phương